

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2023/HS-PT

Ngày: 22/02/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Bảo Anh

Các Thẩm phán: Bà Trương Thị Liên

Ông Bùi Thanh Quốc

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Phong Lan – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Ông Phạm Thành Lộc – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 04/2023/TLPT-HS ngày 17 tháng 01 năm 2023 đối với các bị cáo Thái Huỳnh Thanh P và Phạm Thị Kim N do có kháng cáo của bị cáo P đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 68/2022/HS-ST ngày 15/12/2022 của Tòa án nhân dân quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ.

- Bị cáo có kháng cáo:

THÁI HUỲNH THANH P, sinh ngày 20 tháng 9 năm 1973 tại Cà Mau.

Nơi cư trú: Khu vực 4, phường Châu Văn Liêm, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Thái T và bà Huỳnh Kim V; Có vợ (đã ly hôn) và 01 con. (Theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 74/2022/QĐST-HNGĐ ngày 05/4/2022 của Tòa án nhân dân quận Ô Môn).

Tiền án: Ngày 11/02/2020, bị Tòa án nhân dân quận Ô Môn xử phạt 03 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Chấp hành xong án phạt tù ngày 06/3/2022.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/6/2022 đến nay (có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 12/6/2022 Công an quận Ô Môn kết hợp với Công an phường Châu Văn Liêm, quận Ô Môn tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Thái Huỳnh Thanh P tại số nhà 35, đường 3/2, khu vực 4, phường Châu Văn Liêm, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ, tang vật được thu giữ:

01 gói nilon nẹp miệng chứa các hạt tinh thể không màu (ngghi là ma túy) được thu giữ trong vỏ gói thuốc lá hiệu 555 để trong thùng nhựa màu xanh, góc trong bên phải hướng từ cửa phòng đi vào; 01 gói nilon màu đỏ, hàn kín bên trong chứa đồ vật (ngghi là ma túy) được thu giữ trong thùng nhựa màu xanh tại góc phòng trong bên phải phòng ngủ trong vỏ thuốc lá hiệu 555; 01 cây cân điện tử màu bạc đã qua sử dụng thu giữ trong thùng nhựa màu xanh trong góc trong bên phải phòng; 01 cây cân điện tử màu đen có chữ POCKET SCALE đã qua sử dụng; 01 cây cân điện tử màu đen đã qua sử dụng đã bị hư hỏng; 01 căn cước công dân số 096073000012 tên Thái Huỳnh Thanh P; 01 nổ thủy tinh có một đầu tròn bị ám khói đã qua sử dụng; 02 vỏ gói thuốc lá hiệu 555 đã qua sử dụng; 03 ống hút nhựa màu trắng dạng co; 02 đoạn ống hút nhựa màu cam; 01 vỏ nắp nhựa màu đỏ có 02 lỗ tròn đã qua sử dụng; 01 vỏ nắp nhựa màu tím có 02 lỗ tròn đã qua sử dụng; 14 vỏ nilon màu đỏ một đầu hàn kín, một đầu hở chưa qua sử dụng; 40 gói nilon nẹp miệng màu trắng chưa qua sử dụng; 01 cây kéo bằng kim loại màu bạc đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8 plus, số IMEI: 356768081261853 màu vàng gold đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 plus màu vàng gold, IMEI 352066062002089 đã qua sử dụng.

Tại Kết luận giám định số 228/KL-KTHS ngày 17/6/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ, kết luận:

- Mẫu M1 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 8,3889 gam.
- Mẫu M2: Gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 4,7725 gam.

Quá trình điều tra Thái Huỳnh Thanh P khai nhận: Vào ngày 31/5/2022, P điện thoại cho Nguyễn Hoàng Anh Q qua mạng xã hội zalo (tên thường gọi là Tý) ở thành phố Hồ Chí Minh để hỏi mua ma túy với số tiền 10.000.000 đồng. Sau khi thỏa thuận xong, cùng ngày 31/5/2022 P đến N hàng Sacombank Chi nhánh quận Ô Môn chuyển vào tài khoản của Q số 970422920071678584 số tiền 5.000.000 đồng. Đến khoảng 16 giờ 00 phút, ngày 01/6/2022, Q mang ma túy đến giao trực tiếp tại nhà của P. Sau khi lấy ma túy, P lấy ra một ít để sử dụng, số ma túy còn lại

P bỏ vào vỏ thuốc lá hiệu 555 cất giữ trong phòng ngủ, P khai mục đích để sử dụng cho bản thân. P khai nhận, bản thân bắt đầu sử dụng trái phép chất ma túy từ năm 2019, loại ma túy đá, hình thức là hút, lần sử dụng gần nhất là vào ngày 11/6/2022.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra còn chứng minh được ngoài hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy thì bị cáo P còn thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Chí T, trong đó có vai trò giúp sức của bị cáo Phạm Thị Kim N. Thông qua sự giới thiệu của N nên T biết P có bán ma túy và đã mua ma túy của P 03 lần, cụ thể:

Lần thứ nhất: Sáng ngày 02/6/2022, T liên lạc với P để mua ma túy với số tiền 1.300.000 đồng. P đồng ý và hẹn giao ma túy gần cầu Mương Gổ thuộc huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ. Đến trưa ngày 02/6/2022, P mang gói ma túy và đi cùng với N đến cầu Mương Gổ giao cho T và lấy số tiền 1.300.000 đồng.

Lần thứ hai: Vào ngày 05/6/2022, tại nhà của Nguyễn Chí T tại khu vực Thới Xương 1, phường Thới Long, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ P bán cho T một gói ma túy với số tiền 1.200.000 đồng.

Lần thứ ba: Vào ngày 10/6/2022, T nhờ Nguyễn Văn N1 điều khiển xe mô tô chở T đi công chuyện nhưng mục đích của T là đi đến nhà của P để mua ma túy, khi đến thì N1 ngồi ngoài quán cà phê đợi, còn T đi vào trong nhà của P, lúc này P lấy ma túy ra cân và giao cho T rồi lấy số tiền 1.800.000 đồng. Mục đích T mua ma túy là để sử dụng cho bản thân.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo N còn khai nhận: N và P là bạn bè quen biết với nhau ngoài xã hội. Vào ngày 01/6/2022, P đến nhà của N tại ấp 5, xã Thới Hưng, huyện Cờ Đỏ chơi, tại đây P kêu N tìm người mua ma túy để giới thiệu cho P bán ma túy, nếu bán được sẽ cho N 500.000 đồng. Ngày 02/6/2022, N liên lạc với Nguyễn Chí T để giới thiệu cho T biết là P có bán ma túy, đồng thời N cung cấp số điện thoại của T cho P. Sau khi giữa P và T điện thoại để thỏa thuận mua bán trái phép chất ma túy thì P đồng ý bán cho T một gói ma túy đá với số tiền 1.300.000 đồng và hẹn địa điểm giao ma túy gần cầu Mương Gổ thuộc huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ. Đến trưa ngày 02/6/2022, P mang gói ma túy xuống nhà N, lúc này N điều khiển xe Biển số 65H1-141.55 chở P đến cầu Mương Gổ để giao ma túy cho T. Việc giúp P bán ma túy cho T thì N được hưởng lợi từ việc P cho card điện thoại mệnh giá 50.000 đồng.

Quá trình điều tra, bị cáo P chỉ thừa nhận hành vi phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” mà không nhận tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Tại Cáo trạng số 71/CT-VKSOM ngày 21 tháng 11 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân quận Ô Môn đã truy tố Thái Huỳnh Thanh P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g Khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự và tội “Mua bán trái

phép chất ma túy” theo điểm b Khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; Truy tố Phạm Thị Kim N về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 68/2022/HS-ST ngày 15/12/2022 của Tòa án nhân dân quận Ô Môn đã quyết định:

**Tuyên bố: Bị cáo Thái Huỳnh Thanh P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.*

Áp dụng: điểm g Khoản 2 Điều 249; điểm b Khoản 2 Điều 251; Điều 17; Điều 38; điểm h Khoản 1 Điều 52; điểm a Khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo P 07 (Bảy) năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và 10 (Mười) năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Tổng hợp hình phạt: Bị cáo P phải chấp hành là 17 (Mười bảy) năm tù.

Thời hạn phạt tù tính từ ngày 12/6/2022.

Hình phạt bổ sung: Phạt tiền bị cáo Thái Huỳnh Thanh P số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

Ngoài ra, bản án còn tuyên phạt bị cáo Phạm Thị Kim N 02 (hai) năm tù; Xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi tuyên án sơ thẩm, ngày 26/12/2022 bị cáo Thái Huỳnh Thanh P có đơn kháng cáo, bản thân không thừa nhận hành vi phạm tội mua bán trái phép chất ma túy như án sơ thẩm đã tuyên xử.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo P vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo của mình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa nhận định: Theo các tài liệu, chứng cứ thu thập có trong hồ sơ vụ án, Bản án sơ thẩm đã tuyên xử bị cáo Thái Huỳnh Thanh P phạm 02 tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Mua bán trái phép chất ma túy” là có căn cứ, đúng pháp luật, phù hợp với hành vi phạm tội. Bị cáo không thừa nhận hành vi phạm mua bán trái phép chất ma túy là quanh co, chối tội. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo P và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Kháng cáo của bị cáo Thái Huỳnh Thanh P trong thời hạn luật định nên đủ điều kiện để Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết theo quy định.

[2] Ngày 12/6/2022, lực lượng chức năng tiến hành khám xét tại nơi ở của Thái Huỳnh Thanh P thuộc khu vực 4, phường Châu Văn Liêm, quận Ô Môn,

thành phố Cần Thơ, nhiều tang vật được thu giữ, trong đó có ma túy được để trong 02 vỏ bao thuốc lá hiệu 555, kết quả giám định là loại Methamphetamine, có khối lượng 8,3889 gam và 4,7725 gam, tổng cộng 13,1614 gam. Bị cáo P khai nhận, số ma túy này do P mua của người tên Nguyễn Hoàng Anh Q qua mạng xã hội Zalo, người này ở thành phố Hồ Chí Minh. Bị cáo chuyển tiền cho Q rồi được Q giao ma túy tại nhà của bị cáo vào ngày 01/6/2022. Bị cáo cho rằng, mục đích tàng trữ ma túy nhằm sử dụng cho bản thân, không bán cho ai. Cấp sơ thẩm truy tố, xét xử bị cáo P về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và tuyên phạt 07 năm tù là có căn cứ, bị cáo không kháng cáo phần này.

[3] Bị cáo kháng cáo cho rằng, bản thân không bán ma túy cho ai nên không phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo Phạm Thị Kim N có lời khai trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm: Bị cáo P và N có quen biết nhau, ngày 01/6/2022, P đến N chơi và P có gợi ý cho N về việc tìm người đến mua ma túy của P và P sẽ cho tiền N. Sau đó, N giới thiệu T là đối tượng nghiện ma túy liên hệ mua ma túy của P qua điện thoại di động. Ngày 02/6/2022, P chở N mang ma túy đến giao cho T ở cầu Mương Gổ thuộc địa bàn xã Trung Thạnh, huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ và nhận số tiền 1.300.000 đồng. Lời khai này của N phù hợp với lời khai của T và các tài liệu thu thập được do nhà mạng cung cấp, xác định việc P và T thực hiện nhiều cuộc gọi điện thoại qua lại với nhau vào ngày 02/6/2022 mà N và T cho rằng là để thực hiện việc mua bán ma túy.

Ngoài ra, T còn có lời khai thể hiện trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm: Ngày 05/6/2022, bị cáo P đến nhà của T (ở khu vực Thới Xương 1, phường Thới Long, quận Ô Môn) và nhậu cùng với 02 người khác là Nguyễn Văn N1 và Lê Văn Bé H. Tại đây, T hỏi mua ma túy của P với số tiền 1.200.000 đồng, sau đó T nhờ N1 chở về nhà P lấy ma túy rồi quay lại nhà T giao cho T. Lời khai này của T phù hợp với lời khai của Nguyễn Văn N1 và Lê Văn Bé H thể hiện trong hồ sơ vụ án và các Biên bản nhận dạng (xác định P là người bán ma túy). Lần thứ ba, N1 chở T bằng xe mô tô đến mua ma túy tại nhà của P vào ngày 10/6/2022 với số tiền 1.800.000 đồng, P lấy cân để sẵn ở trong nhà rồi cân ma túy giao cho T. Khi cho nhận dạng, T nhận ra cân điện tử (là một trong số các đồ vật được thu giữ khi khám xét tại nhà P) màu đen, có chữ POCKET SECALE là cân tiểu ly mà bị cáo P dùng để cân ma túy bán cho T. Đồng thời, N1 cũng có lời khai tương tự như lời khai của T về việc N1 có chở T đến nhà P mua ma túy vào ngày 10/6/2022.

[4] Bị cáo P thừa nhận, giữa bị cáo với bị cáo N và T là những người có quen biết nhau, không mâu thuẫn gì. Bị cáo N thừa nhận, bản thân có hành vi giúp

sức cho bị cáo P bán ma túy cho T vào ngày 02/6/2022 và phải chịu trách nhiệm hình sự, bị tuyên phạt 02 năm tù nhưng N cũng không kháng cáo. Xét thấy, lời khai của bị cáo N, Nguyễn Chí T, Nguyễn Văn N1 và Lê Văn Bé H là khách quan, phù hợp với vật chứng được thu giữ (cân tiêu ly mà P dùng để cân ma túy bán cho T) nên có đủ cơ sở kết luận: Ngoài hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bị cơ quan chức năng phát hiện vào ngày 12/6/2022 thì trước đó, bị cáo P còn nhiều lần bán ma túy cho T. Việc bị cáo không thừa nhận hành vi mua bán trái phép chất ma túy là quanh co, chối tội để nhằm trốn tránh trách nhiệm hình sự. Như vậy, ngoài việc phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” như được phân tích ở phần trên, cấp sơ thẩm truy tố, xét xử bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và thuộc trường hợp “Phạm tội 02 lần trở lên” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng pháp luật. Bị cáo kháng cáo cho rằng, bản thân không bán ma túy cho ai nên không phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là không phù hợp.

[5] Bị cáo P là người đã bị kết án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, bị phạt 03 năm tù, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội mới do cố ý nên lần phạm tội này thuộc trường hợp “Tái phạm” được quy định tại điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Bản thân bị cáo lại không thành khẩn khai báo về hành vi mua bán ma túy, gây khó khăn cho công tác điều tra, truy tố, xét xử, không thể hiện thái độ ăn năn hối cải nên cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm như cấp sơ thẩm quyết định là phù hợp.

[6] Xét quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát phúc thẩm tại phiên tòa về việc không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[7] Về án phí phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

[8] Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Thái Huỳnh Thanh P.

Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: 68/2022/HS-ST ngày 15 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ.

2. Tuyên bố: Bị cáo Thái Huỳnh Thanh P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: điểm g khoản 2 Điều 249; điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 17; Điều 38; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Thái Huỳnh Thanh P 07 (Bảy) năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và 10 (Mười) năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt, bị cáo P phải chấp hành chung cho cả 02 tội là **17 (Mười bảy) năm** tù.

Thời hạn phạt tù tính từ ngày 12/6/2022.

3. Căn cứ: khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Thái Huỳnh Thanh P phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND TP. Cần Thơ;
- TAND Q. Ô Môn;
- Cơ quan tố tụng Q. Ô Môn;
- Sở Tư pháp TP. Cần Thơ;
- Bị cáo;
- Lưu HS.

(Đã ký)

Võ Bảo Anh